

MỤC LỤC

1. Hình thức tổ chức thi.....	2
2. Thi trực tuyến bằng hình thức thi trắc nghiệm	2
2.1. Tạo bài thi trắc nghiệm qua trình duyệt web.....	2
2.2. Tạo bài thi trắc nghiệm qua phần mềm Microsoft Teams.....	13
3. Thi trực tuyến bằng hình thức thi nộp tiểu luận, bài tập lớn, bài tập nhóm, bài thu hoạch	17
4. Thi trực tuyến bằng hình thức thi vừa tự luận vừa trắc nghiệm	20
5. Một số lưu ý cực kỳ quan trọng.....	22
6. Phụ lục: Phân biệt giữa Quiz và Form trong phần mềm Forms.....	23

HƯỚNG DẪN PHẦN MỀM FORMS TRONG OFFICE 365

ĐỂ TỔ CHỨC THI TRỰC TUYẾN

1. Hình thức tổ chức thi

Đối với mỗi môn thi, tùy vào khoa/bộ môn/giảng viên mà sẽ quy định hình thức thi **trắc nghiệm, tự luận, tiểu luận, bài tập lớn, bài tập nhóm, bài thu hoạch**,... khác nhau.

Lưu ý rằng, bởi vì là hình thức thi trực tuyến nên yêu cầu người làm bài phải sử dụng đường truyền Internet thật tốt, tránh tình trạng đang thi giữa chừng bị mất kết nối và khoa/bộ môn/giảng viên cần phải thiết lập thời gian thi sao cho phù hợp.

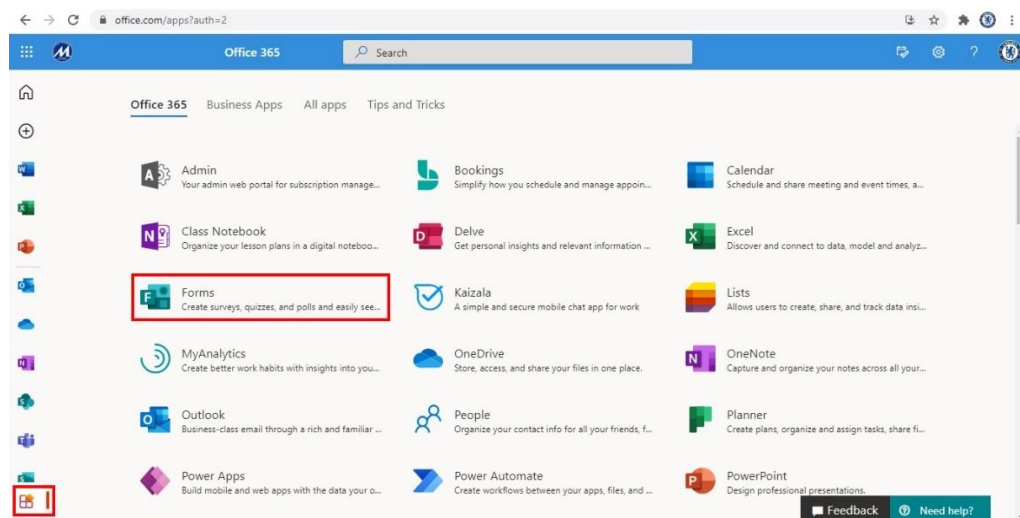
Có 3 hình thức thi trực tuyến, tùy vào quy định của khoa/bộ môn/giảng viên mà áp dụng hình thức thi phù hợp vào môn học theo đặc điểm của hình thức thi như sau:

STT	Hình thức tổ chức thi	Áp dụng cho môn thi có thời gian thi
1	Thi trắc nghiệm	Ngắn: 45, 60 hoặc 90 phút
2	Thi vừa tự luận vừa trắc nghiệm	Vừa: 90 hoặc 120 phút
3	Nộp tiểu luận, bài tập lớn, bài tập nhóm, bài thu hoạch	Dài hạn: tính bằng ngày

2. Thi trực tuyến bằng hình thức thi trắc nghiệm

2.1. Tạo bài thi trắc nghiệm qua trình duyệt web

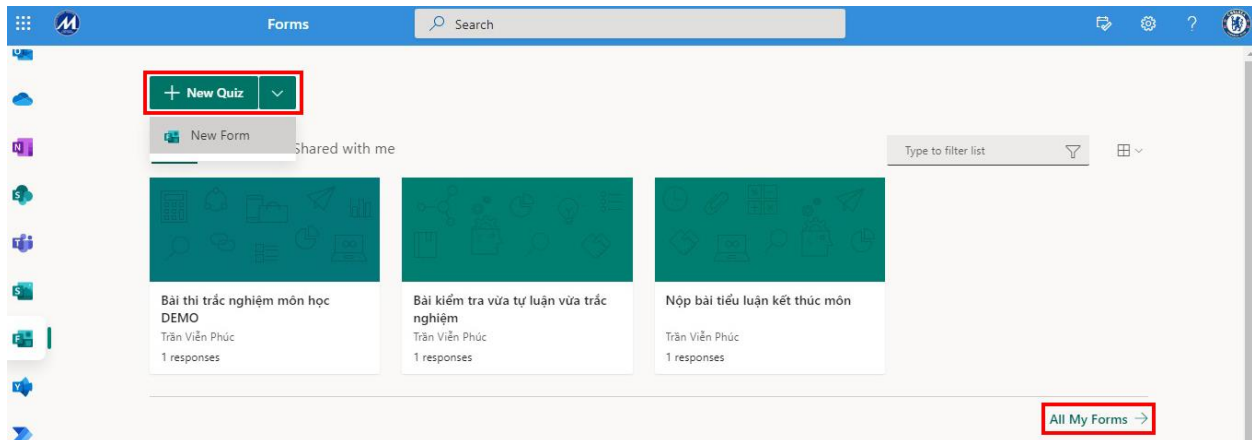
Phần mềm **Forms** (lưu ý có s đằng sau) chỉ được truy cập thông qua trình duyệt web. Vào trang web <https://www.office.com>, trong giao diện All apps của Office 365, chọn mở phần mềm **Forms** như hình dưới đây.



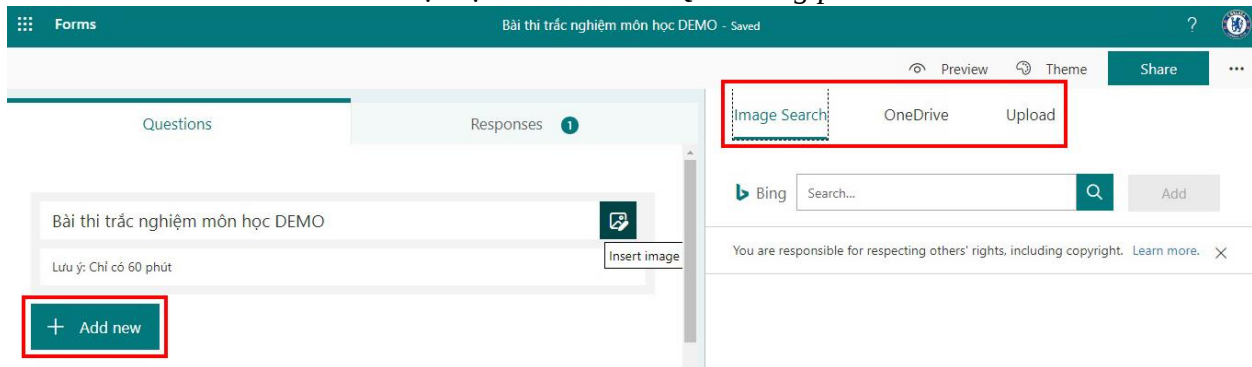
Hình 1: Giao diện All apps của Office 365 trên trình duyệt web

Phần mềm **Forms** có 2 kiểu dữ liệu: Quiz “câu đố” và Form “biểu mẫu” (không có s đăng sau). Form là loại thường dùng để làm khảo sát còn Quiz ngoài việc có thể thiết lập các câu hỏi giống như Form còn có thể thiết lập câu hỏi trắc nghiệm. Đây chính là nguyên nhân tạo nên sự khác biệt giữa Quiz và Form. Ngoài ra người dùng có thể tham khảo phần phụ lục nằm cuối hướng dẫn này để hiểu rõ hơn sự khác nhau giữa Quiz và Form.

Để tạo bài kiểm tra trắc nghiệm, chọn New Quiz “câu đố mới”. Nếu chọn ▼ sẽ xổ xuống New Form “biểu mẫu mới”. Để xem toàn bộ các Quiz và Form đã tạo trước đây, chọn All My Forms.



Hình 2: Giao diện tạo bài kiểm tra Quiz trong phần mềm Forms



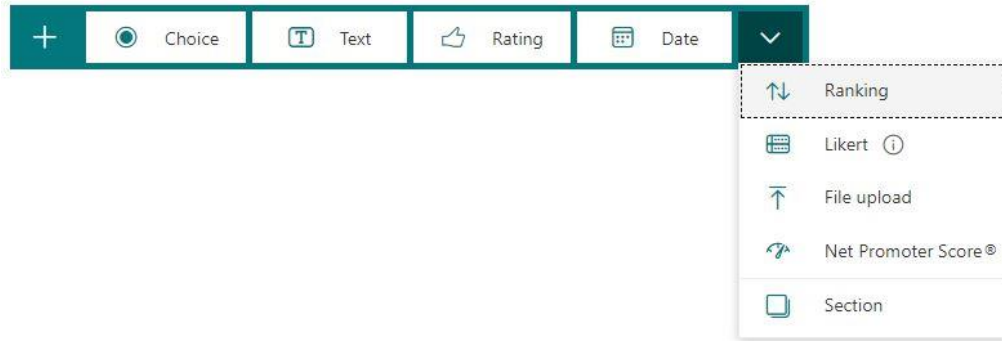
Hình 3: Giao diện thiết lập phần tiêu đề bài kiểm tra

Input your title here: nhập tựa đề bài kiểm tra “Bài thi trắc nghiệm môn học DEMO”.

Enter a description: nhập mô tả bài kiểm tra “Lưu ý: Chỉ có 60 phút”.

Insert image: chèn ảnh chủ đạo để làm đẹp bài kiểm tra, có thể lấy ảnh từ nhiều nguồn: nguồn Image Search “tìm kiếm ảnh” từ công cụ tìm kiếm Bing, nguồn từ OneDrive hoặc nguồn Upload “tải lên” từ máy tính.

Chọn **Add new** để thêm và thiết lập từng câu hỏi trong bài kiểm tra.



Hình 4: Giao diện chọn loại câu hỏi

Choice: loại câu hỏi trắc nghiệm – chọn đáp án đúng.

Text: loại câu hỏi trả lời bằng chữ.

Rating: loại câu hỏi trả lời bằng đánh giá bằng sao (*) hoặc bằng số (1, 2, ...).

Date: loại câu hỏi trả lời đáp án bằng ngày.

Ranking: loại câu hỏi trả lời bằng sắp xếp theo thứ tự đúng.

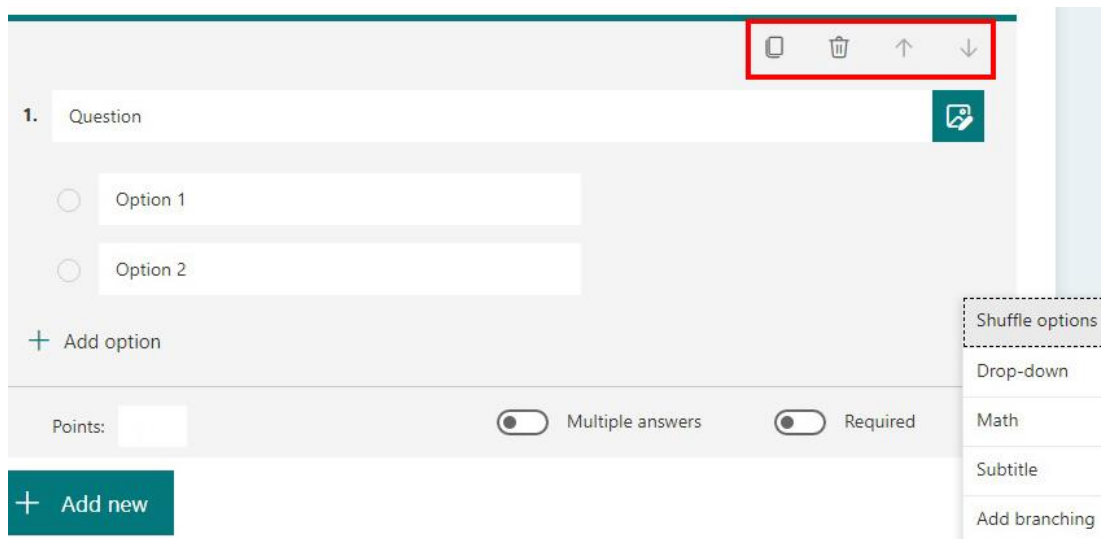
Likert: loại câu hỏi trả lời bằng mức độ nhóm các câu hỏi có liên quan.

File upload: loại câu hỏi trả lời bằng file.

Net Promoter Score®: loại câu hỏi trả lời bằng đánh giá từ 1 đến 10.

Section: mô tả thông tin một nhóm các câu hỏi ngay phía dưới nó.

Lưu ý vì trong phần hướng dẫn 2.1 này là tạo bài thi trắc nghiệm nên sẽ luôn chọn loại câu hỏi Choice. Ưu điểm của loại này là thiết lập được câu trả lời đúng để hệ thống chấm điểm tự động, giảng viên không mất nhiều thời gian chấm bài. Ở phần sau có hướng dẫn thêm loại câu hỏi Text và File upload. Người dùng được khuyến khích tự tìm hiểu thêm các loại câu hỏi khác.



Hình 5: Giao diện thiết lập một câu hỏi trắc nghiệm

Trên đầu mỗi câu hỏi có các biểu tượng Copy question “sao chép câu hỏi”, Delete question “xóa câu hỏi” và 2 mũi tên di chuyển lên xuống vị trí câu hỏi. Việc di chuyển câu hỏi không có ý nghĩa nhiều nếu cài đặt trộn vị trí các câu hỏi trong bài kiểm tra, có hướng dẫn ở phần sau.

Question: nhập câu hỏi.

Option 1: nhập đáp án thứ 1.

Option 2: nhập đáp án thứ 2.

Add option: thêm đáp án khác.

Multiple answers: kích hoạt câu hỏi có nhiều đáp án đúng.

Required: nên kích hoạt để hệ thống bắt buộc học viên phải chọn đáp án mới cho nộp bài.

Shuffle options: nên kích hoạt để trộn vị trí các đáp án trong câu hỏi.

Drop-down: đáp án là danh sách xổ xuống. Nếu kích hoạt Drop-down thì Multiple answers sẽ không được kích hoạt vì Drop-down chỉ được chọn 1 đáp án từ danh sách xổ xuống còn nếu kích hoạt Multiple answers thì Drop-down sẽ không được hiển thị.

Math: hỗ trợ công thức toán học, chọn giữa **T** hoặc **fx** để nhập chữ hoặc công thức toán học.

Subtitle: thêm ghi chú cho câu hỏi.

Add braching: thêm hành động đi đến vị trí nào đó của bài kiểm tra khi chọn đáp án, người dùng được khuyến khích tự tìm hiểu thêm.

Points: nhập điểm cho câu hỏi. Giảng viên có thể tùy chỉnh số điểm (thậm chí là khác nhau) cho từng câu hỏi trắc nghiệm. Kết hợp với việc thiết lập đáp án đúng cho toàn bộ câu hỏi trắc nghiệm, hệ thống sẽ tự động chấm điểm bài thi. Phần 2.1 này sẽ hướng dẫn tạo bài thi trắc nghiệm gồm đúng 2 câu hỏi trắc nghiệm. Mỗi câu thiết lập Points là 5, tổng điểm bài thi trắc nghiệm là 10. Hình 6 dưới đây là ví dụ thiết lập câu hỏi trắc nghiệm thứ nhất: có 2 Correct answer “đáp án đúng”.

1. Thành phố kinh tế lớn nhất phía nam Việt Nam có những tên gì?

☐ Sài Gòn ✓ Correct answer

☐ Vĩnh Long

☐ Hồ Chí Minh ✓ Correct answer

+ Add option

Points: 5

☒ Multiple answers

☒ Required

+ Add new

✓ Shuffle options

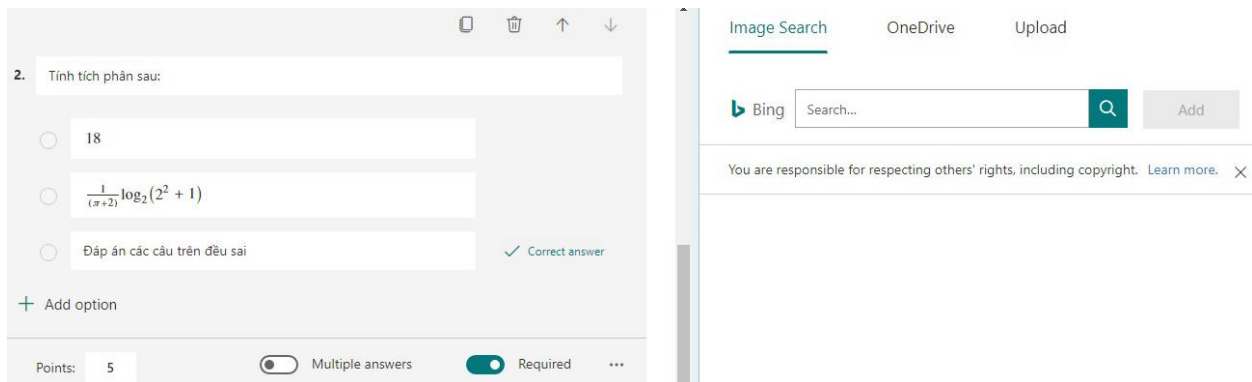
Math

Subtitle

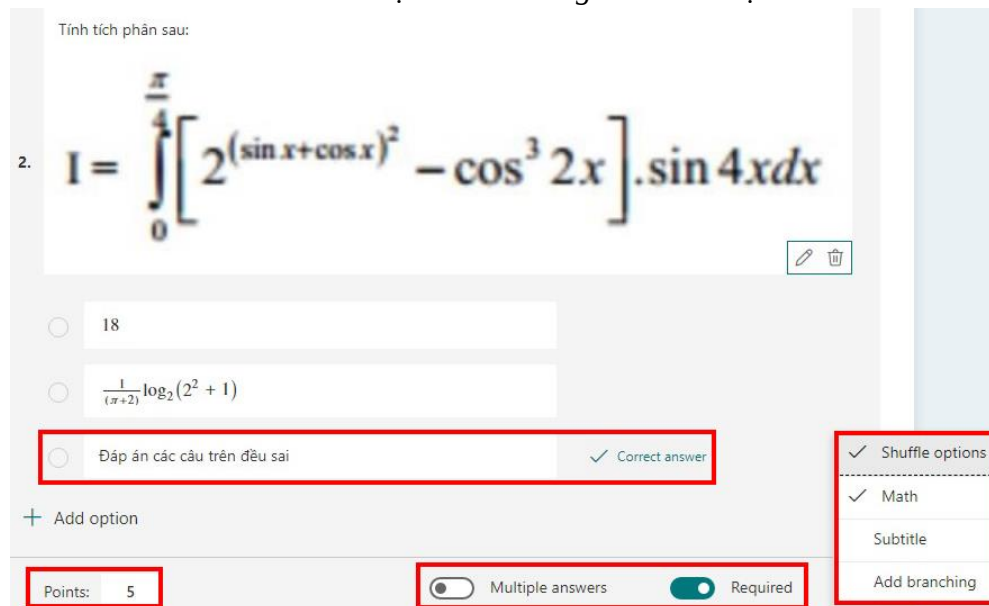
Add branching

Hình 6: Giao diện thiết lập một câu hỏi trắc nghiệm cụ thể

Hình 7, 8 dưới đây là ví dụ thiết lập câu hỏi trắc nghiệm thứ hai: có công thức toán học. Nếu thấy khó khăn trong việc nhập công thức toán học hãy chọn Insert media “chèn ảnh”, chọn Image “ảnh” để tải ảnh công thức toán học lên.

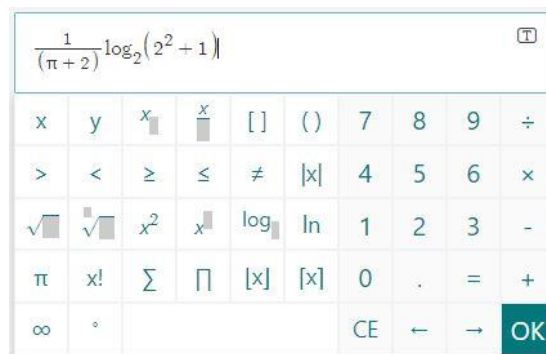


Hình 7: Giao diện tải ảnh công thức toán học lên



Hình 8: Giao diện thiết lập một câu hỏi trắc nghiệm có công thức toán học

Đối với câu hỏi trắc nghiệm có kích hoạt hỗ trợ công thức toán học, bất cứ mục nào trong câu hỏi cũng có thể nhập được. Có thể chọn lựa giữa **T** hoặc **fx** để nhập chữ hoặc công thức toán học.



Hình 9: Giao diện nhập công thức toán học

Bài thi trắc nghiệm môn học DEMO (10 Points)

Lưu ý: Chỉ có 60 phút

1

Thành phố kinh tế lớn nhất phía nam Việt Nam có những tên gì? *

(5 Points)

☐ Sài Gòn ✓
 ☐ Vĩnh Long
 ☐ Hồ Chí Minh ✓

2

Tính tích phân sau: *

(5 Points)

$$I = \int_0^{\frac{\pi}{4}} [2(\sin x + \cos x)^2 - \cos^3 2x] \cdot \sin 4x dx$$

☐ 18
 ☐ $1 : (\pi + 2)$
☒ Đáp án các câu trên đều sai ✓

Hình 10: Ví dụ bài thi trắc nghiệm gồm 2 câu hỏi hoàn chỉnh

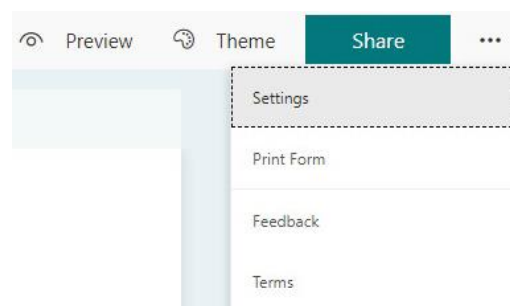
Sau khi tạo bài kiểm tra trắc nghiệm hoàn chỉnh, cần phải thiết lập cài đặt chi tiết. Góc trên bên phải của giao diện thiết lập ban đầu bài kiểm tra có các chức năng chính cần quan tâm sau đây:

Preview: xem trước bài kiểm tra.

Theme: thêm hình nền cho bài kiểm tra thêm sắc màu.

Share: chia sẻ liên kết bài kiểm tra.

Settings (dấu ...): cài đặt bài kiểm tra, đây là phần quan trọng nhất.



Hình 11: Giao diện thiết lập cài đặt chi tiết bài kiểm tra

Chọn Settings để mở giao diện cài đặt bài kiểm tra.

Settings

Option for quiz

Show results automatically ☐

Responders will see their results after you've reviewed their answers manually.

Who can fill out this form

☐ Anyone can respond

☒ Only people in my organization can respond

☒ Record name

☒ One response per person

☐ Specific people in my organization can respond

Options for responses

☒ Accept responses

☒ Start date

8/10/2021 8:55 AM

☒ End date

8/10/2021 10:00 AM

☒ Shuffle questions

☒ All questions

☐ Lock questions

☐ Show progress bar ⓘ

☐ Customize thank you message

Response receipts

☐ Allow receipt of responses after submission

☐ Get email notification of each response

Hình 12: Giao diện Settings bài kiểm tra

Show results automatically: **bỏ kích hoạt**, tính năng này nếu kích hoạt sẽ hiển thị cho học viên biết đáp án và điểm ngay lập tức sau khi nộp bài kiểm tra. Bỏ kích hoạt tính năng này để tránh tình trạng một học viên “hi sinh” nộp bài sớm giúp tất cả học viên còn lại trong lớp biết đáp án.

Accept responses: bắt buộc chọn để nhận bài làm của học viên.

Bắt buộc chọn **Start date** (ngày giờ bắt đầu) và **End date** (ngày giờ kết thúc) để thiết lập ngày giờ bắt đầu và thời lượng làm bài kiểm tra. Các khoảng thời gian đơn vị được chia nhỏ tới 15 phút để tùy chỉnh, tuy nhiên người dùng vẫn có thể rê chuột lên khung nhập để nhập thời gian lẻ như:

8:55 AM như hình 12. Sau khi thiết lập xong, ngoài khoảng thời gian này (trước hoặc sau) học viên đều không làm bài được, hệ thống sẽ báo “*Biểu mẫu này hiện không chấp nhận phản hồi nữa.*”. Do đó, học viên cần phải nộp bài trước khi **End date** xảy ra, giảng viên cần nhắc nhở kỹ học viên trong lớp điều này.



Hình 13: Giao diện báo không chấp nhận làm bài kiểm tra nữa

Shuffle questions: nên kích hoạt để trộn vị trí các câu hỏi trong bài kiểm tra. Tùy chỉnh **All questions** là trộn tất cả các câu hỏi trong bài kiểm tra. Tùy chỉnh **Lock questions** là trộn tất cả các câu hỏi ngoại trừ các câu hỏi được liệt kê trong bài kiểm tra, mục liệt kê sẽ hiện ra nếu chọn tùy chọn này.

Người dùng được khuyến khích tự tìm hiểu thêm các tùy chọn khác: Customize thank you message, Allow receipt of responses after submission, Get email notification of each response.

Who can fill out this form: có 3 cấp độ cài đặt “người nào có thể làm bài kiểm tra này”. Lời khuyên là nên chọn tùy chọn thứ 2 hoặc thứ 3.

- ✓ **Anyone can respond:** Không nên chọn “bất kỳ ai cũng có thể làm bài”.
- ✓ **Only people in my organization can respond:** chỉ người trong tổ chức (có tài khoản trong miền **UFM**) mới được phép làm bài. Khi chọn tùy chọn này, bắt buộc chọn tiếp **Record name** “lưu lại tên học viên làm bài” và **One response per person** “chỉ cho phép một người (một tài khoản) làm bài duy nhất một lần”. Sẽ rất nguy hiểm khi giảng viên nhận được bài làm của học viên mà không có tên học viên tương ứng.
- ✓ **Specific people in my organization can respond:** chỉ ra tên người cụ thể trong tổ chức (có tài khoản trong miền **UFM**) được phép làm bài. Tương tự như tùy chọn trên, phải chọn **Record name** và **One response per person**. Nếu chọn tùy chọn này, ở mục **Share** “chia sẻ liên kết bài kiểm tra” sẽ chỉ định rõ cụ thể ai được phép làm bài (sẽ được nói rõ hơn ngay sau đây).

Việc tạo và thiết lập cài đặt chi tiết bài kiểm tra gần như đã hoàn tất, việc cuối cùng cần làm là lấy liên kết bài kiểm tra để chia sẻ trong nhóm lớp.

Send and collect responses

Specific people in my organization can respond v

Enter a name, group, or email address

<https://forms.office.com/r/infcVimhHi> Copy

☒ Shorten URL

🔗 📄 </> ✉️

Share as a template

+ Get a link to duplicate

Share to collaborate

+ Get a link to view and edit

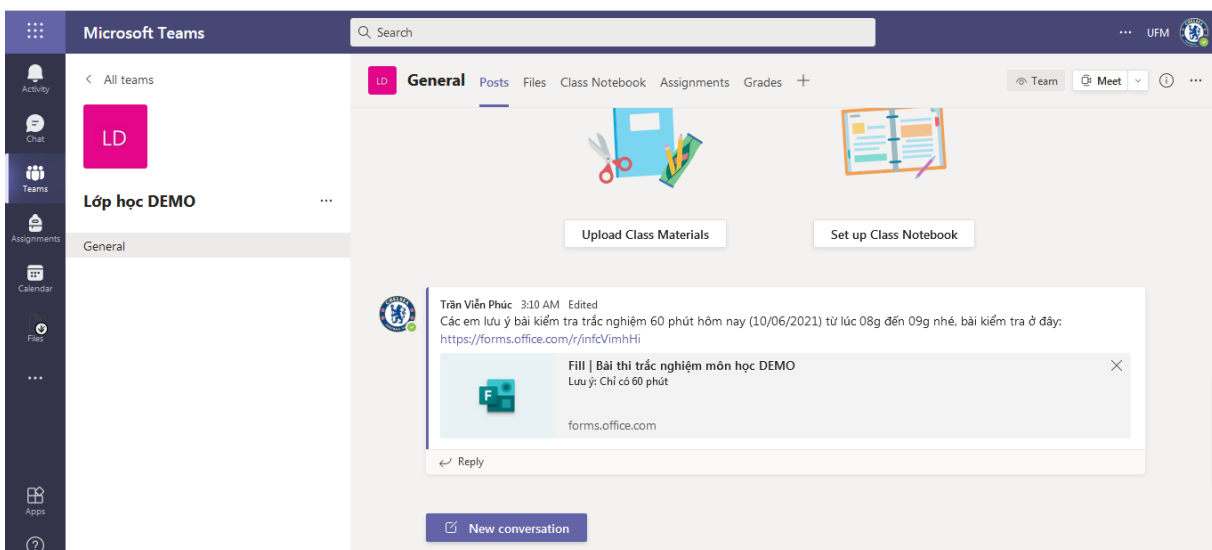
Hình 14: Giao diện Share bài kiểm tra

Chọn **v** để xổ xuống danh sách tùy chọn đối tượng nào được phép làm bài khi nhận được liên kết bài kiểm tra. Nếu chọn **Specific people in my organization can respond** thì phải chỉ định rõ cụ thể những tên tài khoản nào.

Shorten URL: nên chọn để làm ngắn liên kết bài kiểm tra nhận được.

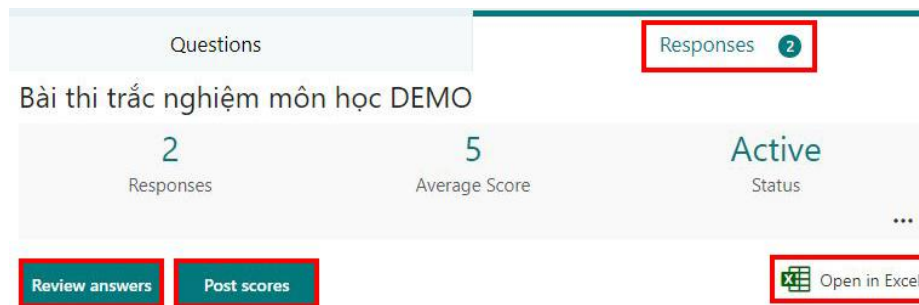
Copy: sao chép liên kết bài kiểm tra.

Giảng viên gửi liên kết bài kiểm tra trắc nghiệm lên thẻ **Posts** trong nhóm lớp học phần của MST trước giờ thi, tốt nhất là trước 15 phút. Thời gian đã được thiết lập trước nên học viên có vào liên kết bài kiểm tra trước cũng không thể làm bài được.



Hình 15: Giao diện thông báo kiểm tra trắc nghiệm trên Microsoft Teams

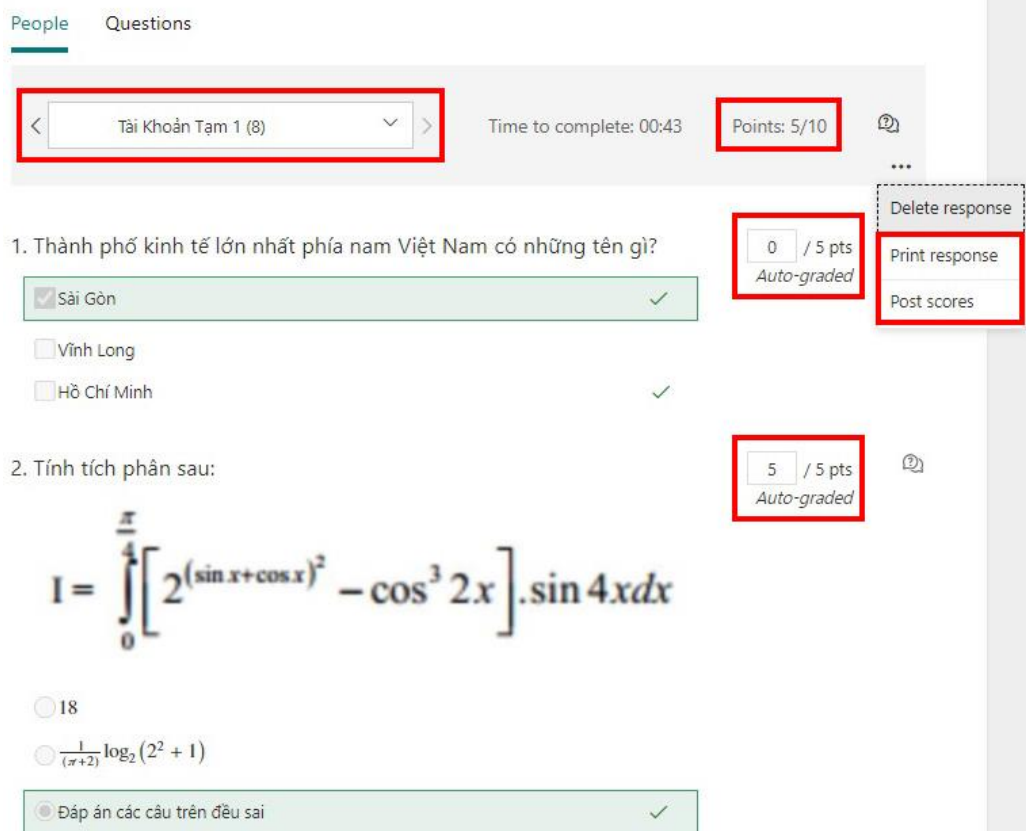
Sau khi các học viên hoàn thành bài kiểm tra, giảng viên lên phần mềm **Forms**, mở đúng Quiz đã được tạo “Bài thi trắc nghiệm môn học DEMO”, chọn **Responses** “phản hồi”:



Hình 16: Giao diện Responses trong bài kiểm tra

- ✓ **Open in Excel:** xuất ra file excel bảng điểm chi tiết của toàn bộ học viên đã nộp bài.
- ✓ **Review answers:** “xem bài làm” của từng học viên. Nếu trước đó không thiết lập Points cho từng câu hỏi trắc nghiệm, hệ thống vẫn sẽ chấm tự động nhưng theo tỉ lệ % số câu đúng trên tổng số câu hỏi với quy ước mặc định các câu hỏi có điểm số như nhau. Tuy nhiên giảng viên vẫn có thể thiết lập Points cho các câu hỏi trắc nghiệm sau này để hệ thống chấm điểm tự động mặc dù học viên đã nộp bài hết rồi. Ngoài ra giảng viên cũng có thể chấm điểm thủ công từng câu trả lời của học viên, áp dụng rất tốt cho bài thi tự luận.

Review: Bài thi trắc nghiệm môn học DEMO



Hình 17: Giao diện xem bài làm từng học viên

- ✓ **Post scores:** phần quản lý gửi trả bài kiểm tra cho học viên. Khi giảng viên gửi trả bài kiểm tra cho học viên, học viên có thể vào lại liên kết bài kiểm tra để xem điểm bài thi của mình.

? Post scores

Grades: Bài thi trắc nghiệm môn học DEMO

Not yet posted

☐	Name	Status	Points ↑↓
☐	TP Trần Văn Phúc (9) Preview	Graded	5 (50%)

Posted

☐	Name	Status	Points ↑↓
☒	T Tài Khoản Tạm 1 (8) Preview	Posted	5 (50%)

Hình 18: Giao diện Post scores trong bài kiểm tra

Bài thi trắc nghiệm môn học DEMO

Lưu ý: Chỉ có 60 phút

Points: 5/10

1

Thành phố kinh tế lớn nhất phía nam Việt Nam có những tên gì? *

(0/5 Points)

☐ Hồ Chí Minh
☒ Sài Gòn
☐ Vĩnh Long

✓
✓

2

Tính tích phân sau: *

(5/5 Points)

$$I = \int_0^{\frac{\pi}{4}} \left[2^{(\sin x + \cos x)^2} - \cos^3 2x \right] \cdot \sin 4x dx$$

☐ $\frac{1}{(x+2)} \log_2(2^2 + 1)$
☒ Đáp án các câu trên đều sai
☐ 18

✓

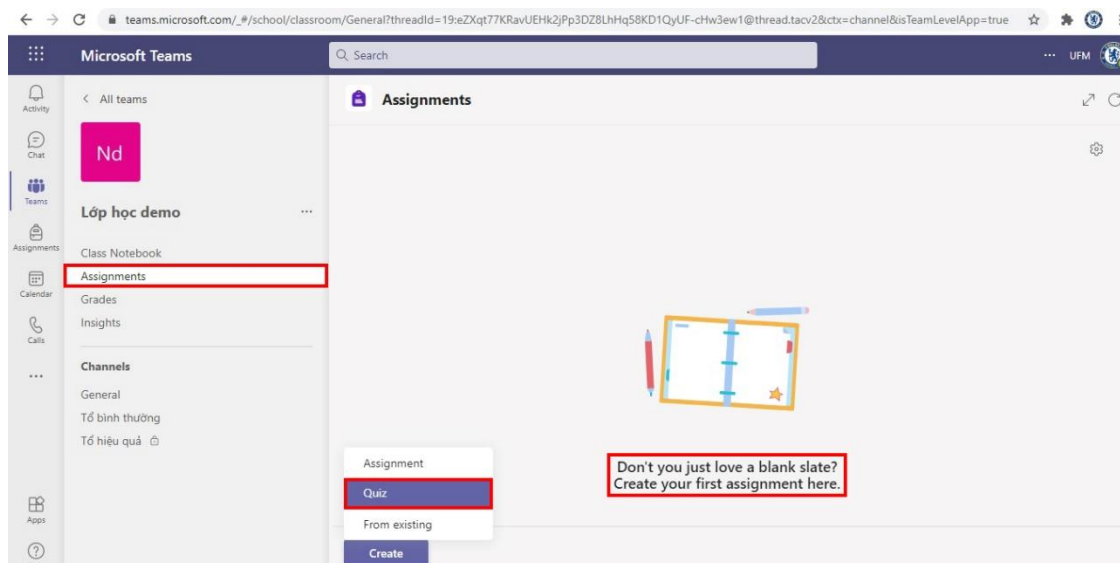
Hình 19: Giao diện học viên vào lại bài kiểm tra để xem điểm

Có 2 cách lưu lại minh chứng:

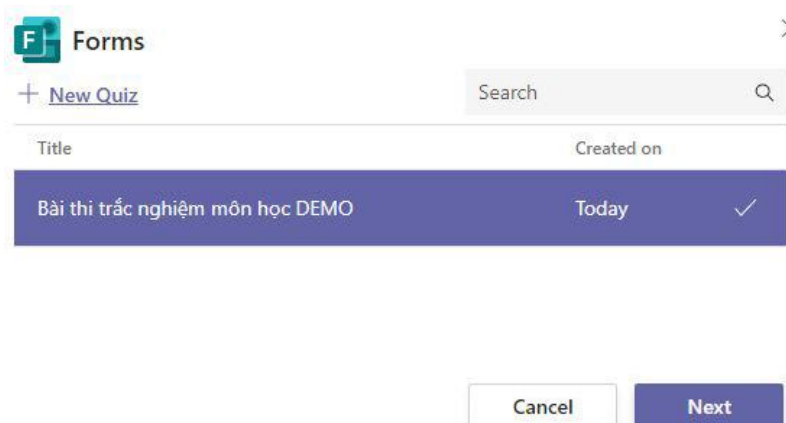
- ✓ Làm thủ công: in ra kết quả thi. Nếu có 20 học viên thi, hãy in ra 20 tờ giấy tương ứng với 20 kết quả bài thi, sử dụng chức năng **Print response** trong **Review answers**.
- ✓ Làm chuyên nghiệp: gửi trả bài kiểm tra cho học viên để xác nhận. Xuất ra file excel bảng điểm chi tiết của toàn bộ học viên rồi lưu lại, gửi vào nhóm lớp để học viên xác nhận.

2.2. Tạo bài thi trắc nghiệm qua phần mềm Microsoft Teams

Mở phần mềm MST, mở nhóm lớp học phần, chọn thẻ **Assignments** “bài tập”, nếu là lần đầu tiên ra bài tập trong nhóm lớp này sẽ thấy MST nhắc “Don’t you just love a blank slate. Create your first assignment here”. Chọn **Create** “tạo”, chọn tiếp **Quiz** được tích hợp trong MST.



Hình 20 Giao diện thẻ Assignments trong lớp học phần của MST



Hình 21: Giao diện giao bài kiểm tra bằng Quiz trong phần mềm MST

New Quiz: tạo bài kiểm tra trắc nghiệm ngay trong giao diện MST. Lời khuyên là nên tạo Quiz trong diện web được hướng dẫn ở phần trước để dễ thao tác hơn. Nếu đã có bài kiểm tra trắc nghiệm được tạo trước đó, chọn nó, chọn **Next** “tiếp theo”.

New assignment Saved: Aug 23, 2:55 AM Discard Save Assign

Title (required)
 Bài thi trắc nghiệm môn học DEMO

Add category

Instructions
 Enter instructions

Bài thi trắc nghiệm môn học DEMO (Lớp học demo) ...

Points
 0 points possible

Assign to
 Lớp học demo ⓘ All students ⓘ

Don't assign to students added to this class in the future. Edit

Date due
 Thu, Aug 19, 2021 ⓘ Time due
 11:59 PM ⓘ

Assignment will post immediately with late turn-ins allowed. Edit

Settings

ⓘ Add assignment to calendars

ⓘ Post assignment notifications to this channel: General Edit

None ⌵

Hình 22: Giao diện lên lịch giao bài thi là Quiz trong phần mềm MST

Ghi chú đỏ 1: chọn Edit “chỉnh sửa”, tùy chọn đối tượng học viên để giao bài thi, Don't assign to students added to this class in the future “không giao cho các học viên được thêm vào lớp này trong tương lai”, Assign to all students added to this class in the future “giao cho tất cả học viên được thêm vào lớp này trong tương lai”.

Edit student assignment settings ✕

☒ Don't assign to students added to this class in the future.

☐ Assign to all students added to this class in the future.

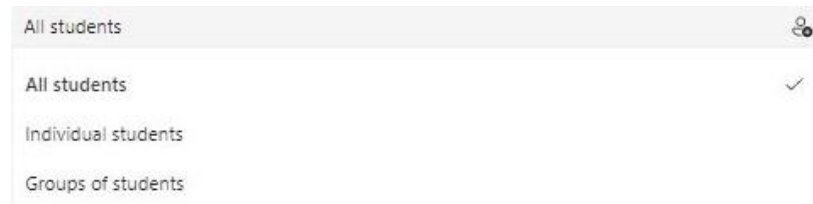
Cancel Done

Hình 23: Giao diện tùy chọn đối tượng học viên để giao bài thi

Ghi chú đỏ 2: chọn để giao bài thi cho các học viên cụ thể trong nhóm lớp.

- ✓ **All students:** “tất cả học viên”, toàn bộ học viên trong nhóm lớp được phép làm bài.
- ✓ **Individual students:** “các học viên cụ thể”, nếu chọn sẽ hiện ra bảng các thành viên trong nhóm lớp. Áp dụng tùy chọn này nếu có những học viên không đủ điều kiện để làm bài.

- ✓ **Groups of students:** “các nhóm học viên”. Phần mềm MST không tương thích với phần mềm **Forms** nên không chọn được tùy chọn này.



Hình 24: Giao diện tùy chọn các học viên cụ thể để giao bài thi

Ghi chú đỏ 3: chọn Edit “chỉnh sửa” để hiển thị giao diện thiết lập thời gian giao và nộp bài.

Hình 25: Giao diện thiết lập thời gian giao nộp bài thi

Schedule to assign in the future: “lên lịch để giao trong tương lai”. Nếu không chọn thì bài thi sẽ được giao ngay lập tức, nếu chọn thì bài thi sẽ được giao xác định trong Post date “ngày đăng” và Post time “thời gian đăng” cụ thể. Lời khuyên là nên chọn để thiết lập.

Close date: “ngày đóng”

- ✓ Nếu không chọn thì học viên được phép nộp trễ.
- ✓ Nếu chọn mà Close date “ngày đóng” và Close time “thời gian đóng” bằng đúng Due date “ngày đến hạn” và Due time “thời gian đến hạn” thì học viên không được phép nộp trễ.
- ✓ Nếu chọn mà Close date “ngày đóng” và Close time “thời gian đóng” lớn hơn Due date “ngày đến hạn” và Due time “thời gian đến hạn” thì hạn chót là Due date “ngày đến hạn” và Due time “thời gian đến hạn” và được phép nộp trễ đến Close date “ngày đóng” và Close time “thời gian đóng”.

Lưu ý, các mốc thời gian có sẵn để chọn cách nhau 30 phút. Tuy nhiên vẫn có thể nhập thời gian lẻ để học viên có thêm ít thời gian chuẩn bị chẳng hạn, như hình 24, Post time: 8:55 AM.

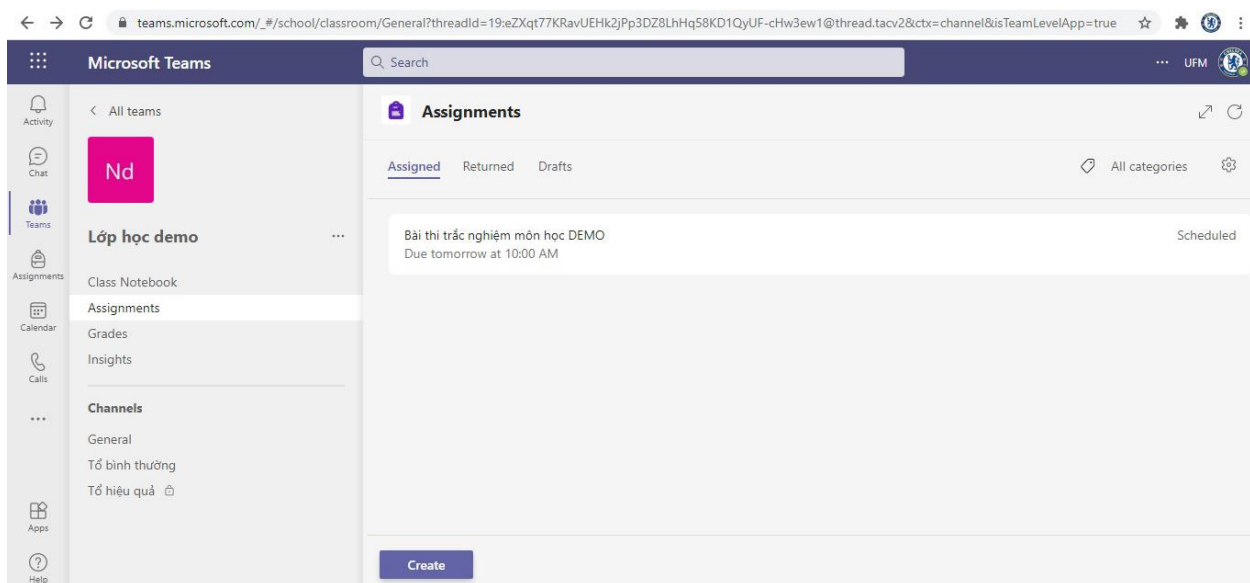
Lời khuyên là nên thiết lập **không cho phép nộp trễ** để đơn giản hóa vấn đề. Giải thích thêm hình 22: Bài thi sẽ được gửi (hoặc bắt đầu) vào Chủ nhật, ngày 22/08/2021 lúc 08g55 và hạn chót nộp bài là Chủ nhật, ngày 22/08/2021 lúc 10g00. Không được phép nộp trễ.

Ghi chú đỏ 4: Add assignment to calendars “thêm bài thi vào lịch” chọn để áp dụng cho None “không có”, Students only “chỉ dành cho học viên”, Students and me “học viên và tôi”, Students and team owners “học viên và chủ sở hữu nhóm”.

Ghi chú đỏ 5: Post assignment notifications to this channel “đăng thông báo bài thi đến kênh nào của nhóm lớp. Chọn Edit “chỉnh sửa” để tùy chỉnh, mặc định là kênh General “chung” để toàn bộ học viên của lớp đều biết.

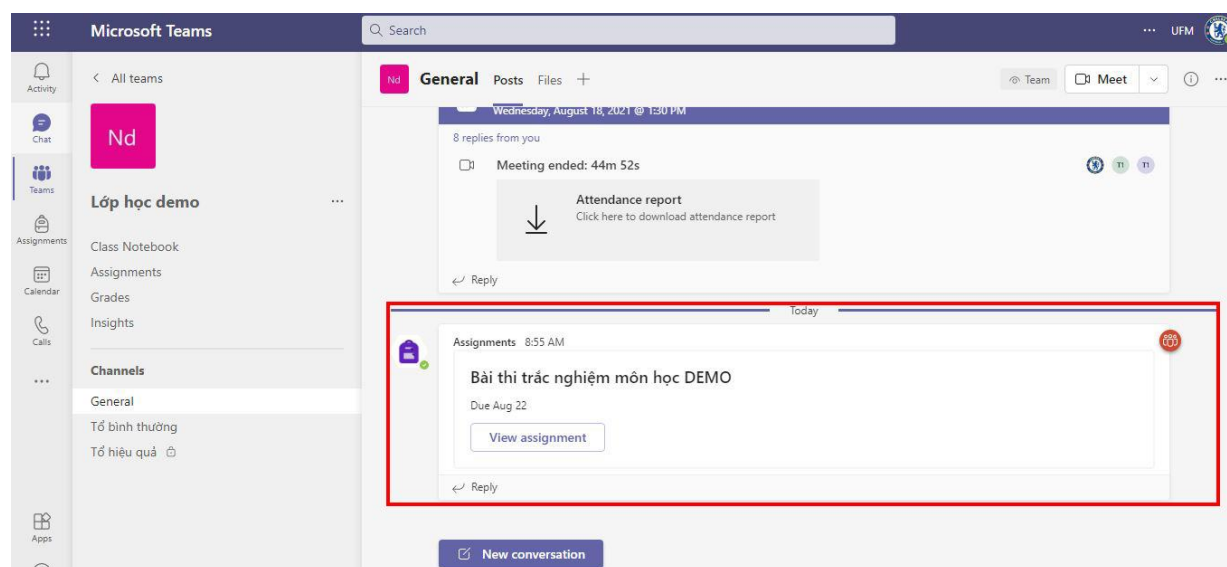
Sau khi thiết lập các tùy chỉnh phù hợp hoàn chỉnh, chọn Assign như trong hình 21 để lên lịch. Các tùy chọn khác gồm Discard “bỏ” và Save “lưu”. Giảng viên được nhắc nhở cũng cần phải **kiểm tra lại toàn bộ tùy chỉnh trong phần Settings** của bài thi trên phần mềm **Forms**, lưu ý Start date và End date.

Hình 26: Kiểm tra lại Start date và End date sau khi đã thiết lập giao Quiz trên phần mềm MST

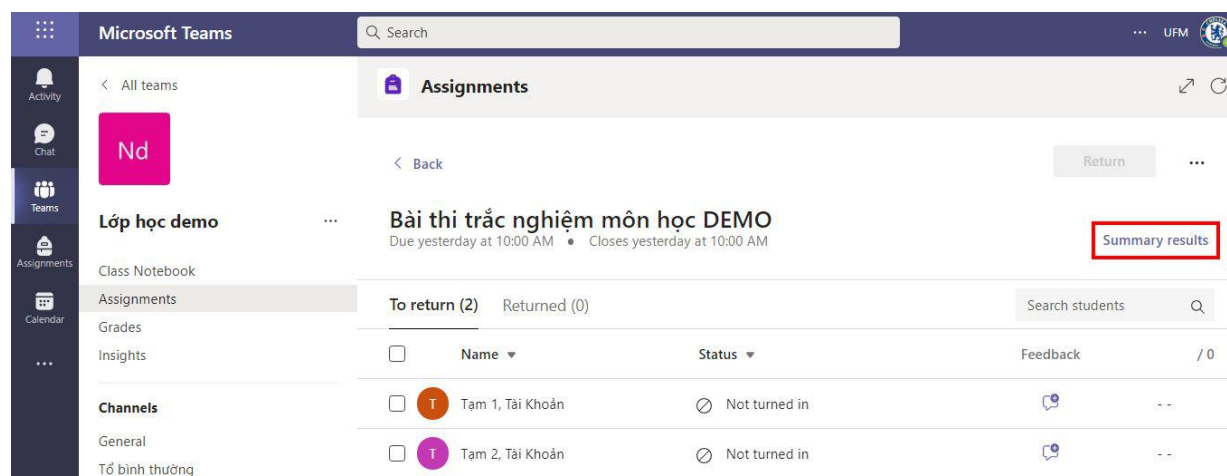


Hình 27: Giao diện đã giao bài thi là Quiz sau khi lên lịch trong phần mềm MST

Đúng giờ, hệ thống sẽ tự động đăng bài trong thẻ Post “bài đăng” của nhóm lớp.



Hình 28: Giao diện thẻ Posts hiển thị bài thi được đăng đúng thời gian



Hình 29: Giao diện thông tin bài kiểm tra Quiz trong thẻ Assignments “bài tập”

Chọn **Summary results** “kết quả tóm tắt” sẽ mở ra giao diện web của bài kiểm tra trong phần mềm **Forms** của Office 365. Sau khi học viên nộp bài, các bước sau có thể làm tương tự như đã hướng dẫn ở phần 2.1 hoặc làm thông qua giao diện phần mềm MST. Người dùng được khuyến khích tự tìm hiểu thêm phần này.

3. Thi trực tuyến bằng hình thức thi nộp tiểu luận, bài tập lớn, bài tập nhóm, bài thu hoạch

Hình thức thi này như đã được trình bày trước đó là sẽ diễn ra trong nhiều ngày. Do giảng viên thường yêu cầu học viên phải nộp file nên có rất nhiều cách để triển khai. Cách đơn giản nhất là sử dụng hệ thống email, giảng viên sẽ yêu cầu học viên nộp bài qua email. Cách này tuy đơn giản nhưng giảng viên sẽ khó quản lý lại còn tiềm ẩn nhiều rủi ro về an toàn thông tin.

Một cách khác là người dùng có thể sử dụng chức năng Assignment trong phần mềm MST để triển khai. Người dùng được khuyến khích tự tìm hiểu thêm phần này. Còn ở hướng dẫn ngay sau đây sẽ dùng phần mềm **Forms** để triển khai hình thức thi này.

Vào phần mềm **Forms**, ở hình thức thi này việc tạo Quiz hay Form không khác nhau ở mục đích thu bài của học viên cho nên tạo loại nào cũng được. Giả sử bài thi được tạo là dạng Form.

Có nhiều cách đưa đề thi vào Form:

- ✓ Đưa đề thi vào phần tiêu đề của Form: tạo file ảnh đề thi rồi Insert image hoặc nhập đề thi vào mục Enter a description. Một cách khác nữa là tải file đề thi lên mạng (hãy tận dụng OneDrive vì nó có liên kết đến tài khoản Office 365) rồi lấy liên kết đến file đề thi gửi vào mục Enter a description. Cần phải đảm bảo học viên truy cập được vào liên kết đề thi.



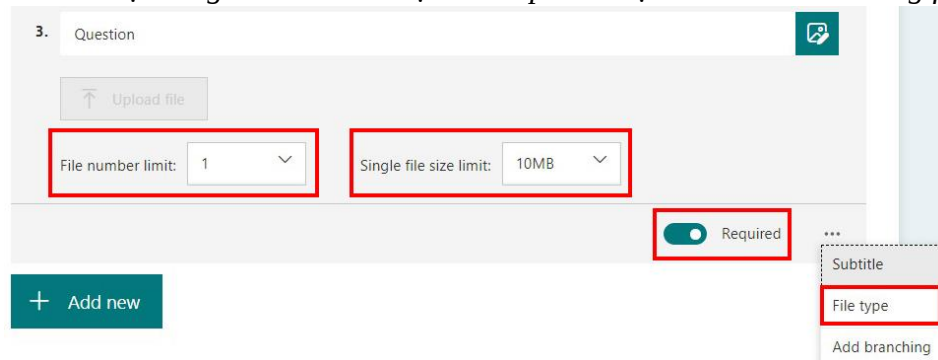
Hình 30: Đưa đề thi vào tiêu đề của Form

- ✓ Đưa đề thi vào một câu hỏi của Form: nghe thật hài hước nhưng đây cũng là một cách. Hãy tạo một câu hỏi là loại câu hỏi trả lời bằng chữ Text, chỗ câu hỏi giảng viên sẽ đưa đề thi vào và do là không quan tâm câu trả lời của học viên nên không cần phải kích hoạt Required. Loại câu hỏi Text này sẽ được trình bày kỹ hơn ở phần 4.

Một việc chắc chắn phải làm là tạo một câu hỏi File upload, là loại câu hỏi trả lời bằng file. Khi tạo loại câu hỏi này, hệ thống sẽ nhắc nhở “Một thư mục mới sẽ được tạo trong OneDrive, file được tải lên từ học viên sẽ được lưu tại thư mục này. Lưu ý rằng tên của học viên và file sẽ được tự động ghi lại trong OneDrive”, chọn OK để tiếp tục.



Hình 31: Hệ thống nhắc nhở khi tạo File upload loại câu hỏi trả lời bằng file



Hình 32: Giao diện thiết lập câu hỏi trả lời bằng file

File number limit: tùy chọn cho phép nộp lên đến 10 file. Lời khuyên chỉ nên cho phép nộp 1 file để dễ quản lý, nếu học viên muốn nộp nhiều file thì phải nén lại thành 1 file nén để nộp.

Single file size limit: giới hạn dung lượng trên mỗi file nộp, có 3 mức: 10MB, 100MB, 1GB. Các file thông dụng như word, excel, powerpoint, pdf thường không có dung lượng quá lớn, giảng viên cần thiết lập tùy chỉnh cho phù hợp.

File type: tùy chọn bắt buộc học viên chỉ được nộp loại file như word, excel, powerpoint, pdf, image, video, audio. Nên bỏ chọn để cho phép học viên nộp kiểu file gì cũng được.

Điều tất yếu không thừa là chọn **Required** để bắt buộc học viên nộp file mới nộp bài thi được.

The screenshot shows a Google Forms interface with two tabs: 'Questions' and 'Responses'. The main title is 'Nộp bài tiểu luận kết thúc môn'. Below the title, there is a link to a Google Drive folder: <https://drive.google.com/file/d/17iv5jrKWMQrtqEtTv7mb3j3jsqkmpk7/view?usp=sharing>.

Section 1 (Question 1) is titled 'Đề thi:' and contains the following text:

Tiểu luận tự chọn, nội dung như đã trao đổi với các nhóm trên lớp.

Nhóm 1: nộp tiểu luận liên quan đến chương 2, 5, 6

Nhóm 2: nộp tiểu luận liên quan đến chương 3, 4, 7

Thời gian: bắt đầu từ 00g00 ngày 17/08/2021 đến hết 23g59 ngày 31/08/2021.

Lưu ý:

- ✓ Chỉ 1 người đại diện nhóm nộp.
- ✓ Chỉ nộp duy nhất 1 file. Nếu có nhiều file cần nộp, hãy nén tất cả lại thành 1 file rồi nộp.

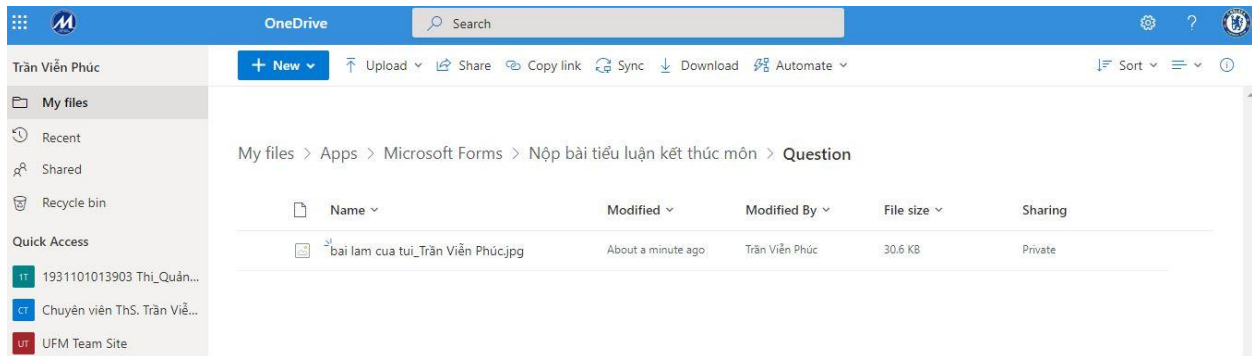
Below the text is a text input field with the placeholder 'Enter your answer'.

Section 2 (Question 2) is titled 'Phần nộp file ở đây: *' and contains a file upload button labeled 'Upload file'.

Hình 33: Ví dụ hình thức thi nộp tiểu luận triển khai bằng phần mềm Forms

Sau khi hoàn thiện đề thi, điều quan trọng sau cùng là thiết lập **Settings**. Điểm mấu chốt quan trọng là ở tùy chỉnh **One response per person**. Nếu chọn thì bài thi này chỉ cho phép học viên nộp bài thi duy nhất 1 lần. Tuy nhiên nếu muốn cho phép học viên có thể nộp nhiều lần để cập nhật bài tiểu luận mới hơn thì bỏ chọn tùy chọn này. Lời khuyên là cũng không nên bỏ chọn.

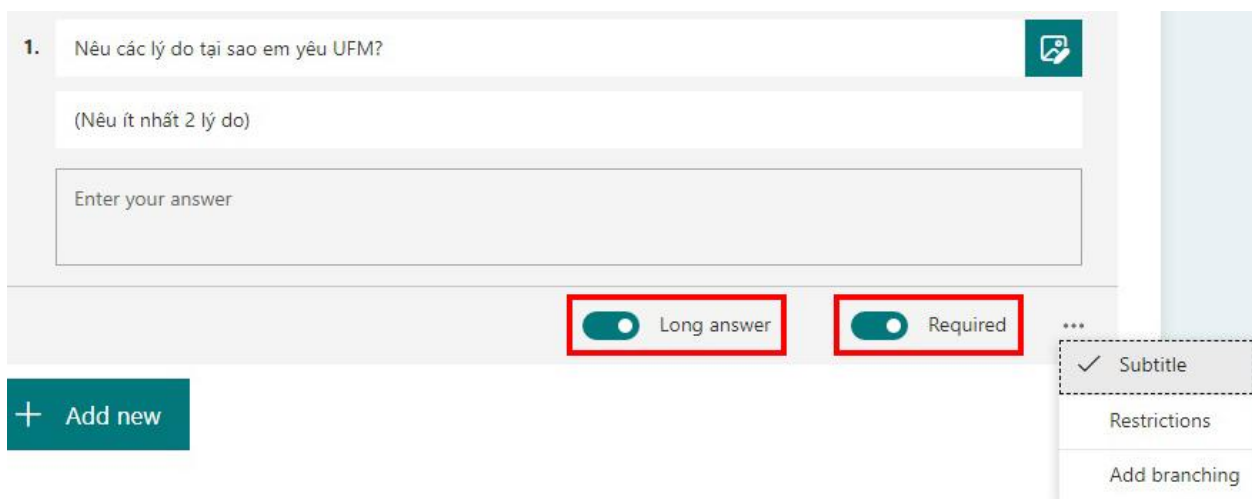
Toàn bộ file học viên nộp theo kiểu này sẽ được hệ thống lưu tất cả trên OneDrive theo đường dẫn: **My files > Apps > Microsoft Forms > Tên bài thi > Question.**



Hình 34: Giao diện lưu trữ file từ bài thi triển khai bằng phần mềm Forms

4. Thi trực tuyến bằng hình thức thi vừa tự luận vừa trắc nghiệm

Quiz đã được hướng dẫn rất chi tiết ở phần 2, ở phần này giả sử bài thi được tạo là dạng Form. Chọn loại câu hỏi trả lời bằng chữ Text để tạo câu hỏi tự luận.



Hình 35: Giao diện thiết lập câu hỏi trả lời bằng chữ

Long answer: kích hoạt để học viên có thể trả lời dài (tối đa 4000 ký tự kể cả khoảng trắng).

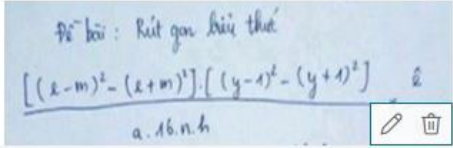
Restrictions: người dùng được khuyến khích tự tìm hiểu thêm phần này.

Text chỉ thích hợp với các môn thi mà phần trả lời chỉ hoàn toàn bằng chữ viết như Triết học, Tập làm văn,... Do đó, nếu câu trả lời tự luận ngoài chữ viết còn có thêm hình vẽ là các bảng biểu, công thức, ký hiệu,... mà không thể diễn tả được bằng chữ viết thì có thể linh động chọn File upload là loại câu trả lời bằng file.

Học viên có thể dùng phần mềm Microsoft Word (MSW) để soạn câu trả lời rồi nộp file word. Nếu học viên kém kỹ năng soạn thảo nhanh trên MSW có thể viết câu trả lời ra giấy rồi chụp hình lại nộp bằng file hình cũng được, cần lưu ý file hình phải rõ ràng để có thể đọc được.

Câu tự luận duy nhất:

1.



(Lưu ý nộp đáp án bằng file word hoặc ghi đáp án ra giấy rồi chụp hình lại gửi file hình)

Upload file

File number limit: 1 Single file size limit: 10MB

Points: Required

✓ Subtitle
File type
Add branching

Hình 36: Giao diện thiết lập câu hỏi tự luận trả lời bằng đính kèm file

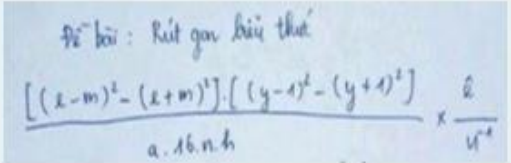
Bài kiểm tra vừa tự luận vừa trắc nghiệm

Thời gian: 90 phút

1

Câu tự luận duy nhất: *

(Lưu ý nộp đáp án bằng file word hoặc ghi đáp án ra giấy rồi chụp hình lại gửi file hình)



Upload file

File number limit: 1 Single file size limit: 10MB Allowed file types: Word,Excel,PPT,PDF,Image,Video,Audio

2

Chọn đáp án đúng trong các đáp án sau *

☐ Trong không gian hình học Oxyz vuông góc từng đôi một, đường thẳng đi qua Oz vuông góc với mọi đường thẳng trong mặt phẳng Oxy

☐ Câu "Gục lên súng cối bỏ quên đời" là một câu thơ trong bài thơ Tây Tiến của nhà thơ Quang Dũng

Hình 37: Ví dụ hình thức thi vừa tự luận vừa trắc nghiệm triển khai bằng phần mềm Forms

5. Một số lưu ý cực kỳ quan trọng

Đối với cả Quiz và Form:

- ✓ Nên chọn **Required** cho mỗi câu hỏi.
- ✓ Không nên chọn **Anyone can respond**.
- ✓ Bắt buộc chọn **Record name** và nên chọn **One response per person**.
- ✓ Bắt buộc chọn **Accept responses**.
- ✓ Nên chọn **Shuffle questions**.
- ✓ Thật cẩn thận thiết lập **Start date** và **End date**.
- ✓ Nên chọn **Specific people in my organization can respond** khi **Share** liên kết bài kiểm tra. Hơi cực xiu nhưng đảm bảo đúng học viên được chỉ định mới được phép làm bài.

Đối với Quiz:

- ✓ Nên bỏ kích hoạt **Show results automatically**.
- ✓ Nên chọn **Shuffle options**.

Đối với hình thức thi trắc nghiệm và vừa tự luận vừa trắc nghiệm đều có thời gian thi ngắn nên buổi thi cần phải được tổ chức kỹ lưỡng, các bước như sau:

- ✓ Nên thiết lập thời gian bắt đầu thi sớm hơn vài phút để học viên có thêm thời gian chuẩn bị nộp bài, nộp file và cũng vì sự sai khác thời gian một chút ít giữa các máy tính. Ví dụ nếu thi từ 09g00 đến 10g00 thì nên thiết lập giờ bắt đầu thi là 08g57.
- ✓ Trước giờ bắt đầu thi 15 phút, giảng viên điểm danh học viên trên phần mềm MST để xác định số lượng và họ tên cụ thể từng học viên tham gia thi. Khi vừa hết giờ, phần mềm đóng không cho nộp nữa, giảng viên cần phải kiểm tra số lượng cũng như họ tên các học viên đã nộp bài (lưu ý cần refresh phần mềm để lấy được danh sách học viên nộp bài mới nhất). Ngay sau đó giảng viên cần nhanh chóng xác minh liên với các học viên nào chưa nộp bài trong lớp học trên phần mềm MST.
- ✓ Cần phải tin tưởng 99,99% một điều rằng nếu học viên có nộp bài thì hệ thống sẽ nhận được, nếu học viên không nộp bài thì hệ thống không nhận được. Không thể có lý do là hệ thống bị lỗi, học viên đã nộp rồi mà sao hệ thống không ghi nhận hoặc học viên này có nộp bài mà hệ thống lại ghi nhận tên học viên khác. Hệ thống bị lỗi cơ bản như này là điều hầu như không thể xảy ra, không phải ngẫu nhiên Microsoft bán được sản phẩm.
- ✓ Hình dưới chỉ phản ánh có một bài được nộp, không phản ánh chính xác ai là người nộp, nên việc chụp hình lại như này không phải là minh chứng một học viên cụ thể đã nộp bài.

Thi KTHP_Tài chính
công_2021301084001



Xin cảm ơn!

Đã gửi phản hồi của bạn.

[Gửi phản hồi khác](#)

6. Phụ lục: Phân biệt giữa Quiz và Form trong phần mềm Forms

Giống nhau:

- ✓ Tạo nhiều loại câu hỏi khác nhau: trắc nghiệm, tự luận, đánh giá, thậm chí là tải file lên.
- ✓ đều có các chức năng Preview, Theme, Share và Settings.
- ✓ Xuất ra file excel toàn bộ các phản hồi ở mục Responses.

Khác nhau:

- ✓ Quiz được tích hợp trong thẻ Assignment của phần mềm MST để giao cho học viên làm còn Form thì không.
- ✓ Chỉ đúng với loại câu hỏi trắc nghiệm, Quiz có thể thiết lập đáp án trước để tiện cho việc chấm kết quả còn Form thì không.
- ✓ Bởi vì điều trên nên Quiz có thể Show results automatically để hiển thị ngay đáp án và điểm liền sau khi học viên nhấn nộp bài còn Form thì không. Vì vậy nên bỏ kích hoạt tính năng này để tránh tình trạng một học viên “hi sinh” nộp bài sớm giúp tất cả học viên còn lại trong lớp biết đáp án.